TAND THÀNH PHỐ HƯNG YÊN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2018/QĐST- HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 157/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2018, giữa:

**** Nguyên đơn***: Anh Bùi Văn D, sinh năm: 1975.

Trú tại: Số 79 đường Nguyễn Lương B, phường L, thành phố H, tỉnh H.

**** Bị đơn:*** Chị Mai Thị Y, sinh năm: 1981.

HKTT: Số 79 đường Nguyễn Lương B, phường L, thành phố H, tỉnh H

Địa chỉ: Phòng 408 chung cư PH, đường Lê Văn H, phường H, thành phố H, tỉnh H.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Cháu Bùi Quang H, sinh ngày: 10/9/2008.
- Cháu Bùi Mai Ph, sinh ngày: 01/6/2013.

Cùng HKTT: Số 79 đường Nguyễn Lương B, phường L, thành phố H, tỉnh H.

Cùng địa chỉ: Phòng 408 chung cư PH, đường Lê Văn H, phường H, thành phố H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/11/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn D và chị Mai Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Bùi Văn D và chị Mai Thị Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Quang H, sinh ngày 10/9/2008 cho anh Bùi Văn D trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Bùi Mai Ph, sinh ngày 01/6/2013 cho chị Mai Thị Y trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Anh D, chị Y được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Y, anh D và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D, chị Y trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Anh D tự nguyện nhận chịu cả 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai thu số 195 ngày 01/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Trả lại anh D 150.000đ tiền tạm ứng án phí thừa.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Hưng Yên
- UBND phường Lê Lợi (GCNKH số 03/2008 ngày 11/01/2008)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc